

Số: /SGDDĐT-NV1

Đồng Nai, ngày tháng 9 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc.

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường Trung học phổ thông;
- Các nhiều cấp học có cấp Trung học phổ thông;
- Trường PTDTNT tỉnh; PTDTNT THCS - THPT Điều Xiềng; PTDTNT liên huyện Tân Phú - Định Quán;
- Trung tâm GDTX tỉnh, các trung tâm GDNN-GDTX.

Thực hiện Công văn số 4891/BGDDĐT-GDDT ngày 08/9/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDDT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc, Sở GDĐT hướng dẫn và các Phòng GDĐT, các trường phổ thông Dân tộc nội trú (PTDTNT), các trường Trung học phổ thông (THPT), Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh và các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) trên địa bàn tỉnh thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, Chủ trương của Đảng, Quốc hội và Nhà nước về đổi mới và phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS, MN). Ưu tiên nguồn lực để đầu tư kiên cố hóa trường lớp; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện tốt chính sách đối với người dạy, người học, cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN; tập trung triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với vùng đồng bào DTTS, MN; tăng cường các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục vùng DTTS, MN, đặc biệt trong các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT); bảo tồn và phát triển tiếng nói, chữ viết của DTTS; quan tâm giáo dục văn hóa dân tộc cho học sinh vùng DTTS, MN; đổi mới và tăng cường công tác quản lý GDDT, công tác thông tin, truyền thông về GDDT.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÙNG DTTS, MN

1. Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp, duy trì số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS ở các cấp học

1.1. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN, nhất là các trường PTDTNT có tổ chức ăn, ở tập trung cho học sinh đảm bảo phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương. Việc sắp xếp

phải đảm bảo nguyên tắc có lộ trình cụ thể, hợp lý, thuận lợi cho việc học tập của học sinh, gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông.

1.2. Thực hiện các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ em, học sinh DTTS ở các cấp học, bậc học từ mầm non đến phổ thông đi học đúng độ tuổi; tăng tỷ lệ trẻ em DTTS 5 tuổi đi học mẫu giáo, tỷ lệ học sinh DTTS hoàn thành cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở; giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, nghỉ học; duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục các cấp học nhằm hoàn thành các mục tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào DTTS lĩnh vực GDĐT.

1.3. Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm định, đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục của các cơ sở giáo dục ở địa phương, từ đó có các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học vùng DTTS, MN.

1.4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, MN giai đoạn 2021- 2030 để kiên cố hóa trường lớp, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN, đặc biệt là các trường PTDTNT. Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất trường, lớp, công trình và lập kế hoạch đầu tư nâng cấp, cải tạo, sửa chữa để đảm bảo an toàn cho học sinh và giáo viên, đặc biệt chú ý đối với các trường ở khu vực có nguy cơ sạt lở đất, gần sông suối; chủ động ứng phó thiên tai, mưa lũ, bão lớn.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục của trường PTDTNT

2.1. Công tác tuyển sinh

Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo tuyển chọn những học sinh ưu tú của các DTTS vào học trường PTDTNT theo quy định hiện hành.

2.2. Nâng cao chất lượng dạy và học

a) Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh, phù hợp đối tượng học sinh DTTS. Đổi mới kiểm tra, đánh giá gắn với lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tổ chức khảo sát, phân loại năng lực học tập của học sinh ngay từ đầu năm học để xây dựng kế hoạch dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đúng đối tượng học sinh.

b) Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù

- Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức cho học sinh về chủ trương, đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, về bản sắc văn hóa và

truyền thông tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng DTTS giai đoạn 2018-2025” đảm bảo mục tiêu 100% các trường dân tộc nội trú được tuyên truyền kỹ năng sống, về giới và bình đẳng giới với nội dung và thời lượng phù hợp với lứa tuổi. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục; thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho học sinh; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương trong quản lý, giáo dục học sinh, đặc biệt quan tâm đến đối tượng học sinh bán trú nhỏ tuổi sớm xa gia đình; tăng cường an ninh, an toàn trường học.

- Tổ chức tốt hoạt động lao động sản xuất cải thiện điều kiện ăn, ở, học tập của học sinh. Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, chú trọng giáo dục học sinh tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt; ý thức bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường, tham gia tuyên truyền trong gia đình, cộng đồng về xóa bỏ các hủ tục (tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, bắt vợ,...).

- Tổ chức tốt công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và hoạt động tự học của học sinh. Công tác nuôi dưỡng và chăm sóc học sinh phải đảm bảo dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm theo đúng quy định. Chủ động phối hợp với các cơ sở y tế của địa phương chăm sóc sức khỏe cho học sinh, tích cực phòng ngừa và ứng phó với dịch bệnh và các tình huống bất thường khác.

- Khuyến khích triển khai mô hình giáo dục nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương; tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp cho học sinh trong các trường PTDTNT cấp THPT; huy động các nguồn lực tài chính và các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ các hoạt động dạy học/giáo dục trong nhà trường theo hướng lý thuyết gắn với thực hành và thực tiễn.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để đào tạo và công nhận kỹ năng nghề cho học sinh. Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động giáo dục hướng nghiệp - dạy nghề truyền thống phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS

Tiếp tục tổ chức thực hiện Quyết định số 5006/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch Giai đoạn 2 thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025 trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; Công văn số 1949/BGDĐT-GDTH ngày 13/5/2021 về việc triển khai các hoạt động tăng

cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng DTTS. Trong đó, chú trọng xây dựng môi trường giao tiếp, giao lưu tiếng Việt cho trẻ em, học sinh và bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cộng tác viên hỗ trợ ngôn ngữ (người DTTS) về tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

II. THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS, MN

1. Thực hiện các chế độ, chính sách hiện hành

- Tiếp tục thực hiện đúng, đủ kịp thời các chế độ, chính sách đối với người dạy, người học và các cơ sở giáo dục ở vùng DTTS, MN, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên DTTS, đảm bảo cử tuyển đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch. Chú trọng công tác xây dựng kế hoạch cử tuyển của địa phương gắn với quy hoạch nguồn nhân lực của địa phương, của vùng để đảm bảo người đi học theo chế độ cử tuyển được xét tuyển và bố trí việc làm sau khi tốt nghiệp. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp quản lý giữa địa phương với cơ sở đào tạo.

2. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

- Tập trung triển khai thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây gọi chung là Quyết định số 1719/QĐ-TTg) theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Căn cứ Công văn số 1856/BGDĐT-GDDT ngày 26/4/2023 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 5 thuộc Quyết định số 1719/QĐ-TTg (thay thế Công văn số 2184/BGDĐT-GDDT ngày 26/5/2022 của Bộ GDĐT); Công văn số 1399/BGDĐT-GDDT ngày 30/03/2023 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 5 thuộc Quyết định số 1719/QĐ-TTg năm 2023; và các Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tình hình thực tế, các địa phương xây dựng kế hoạch giai đoạn và hằng năm để triển khai thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 5 tại địa phương.

- Các đơn vị cần tập trung rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị bàn ghế, đồ dùng... cho học sinh nội trú để xây dựng kế hoạch bố trí vốn đầu tư theo thứ tự ưu tiên, đúng đối tượng thụ hưởng. Triển khai đầu tư theo định hướng tập trung, cuốn chiếu, dứt điểm, ưu tiên địa bàn, cơ sở giáo dục khó khăn, không dàn trải nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ của Tiểu dự án 1 - Dự án 5 thuộc

Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ hiệu quả.

3. Thực hiện công tác tham mưu ban hành chính sách phát triển giáo dục dân tộc

- Rà soát, đánh giá tác động của chính sách mới ban hành, ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh đến người dạy, người học ở vùng DTTS, MN, vùng đặc biệt khó khăn để tham mưu đề xuất với cấp có thẩm quyền của địa phương ban hành các chính sách hỗ trợ kịp thời.

- Tích cực tham gia đóng góp ý kiến cho các dự thảo văn bản quy định về chế độ, chính sách phát triển giáo dục dân tộc của Trung ương.

III. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC DÂN TỘC

1. Các phòng GDDT tiếp tục tham mưu với Cấp uỷ, Chính quyền địa phương về phát triển GDDT; thực hiện nghiêm túc phân cấp quản lý về GDDT theo các quy định hiện hành; đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm nâng cao chất lượng GDDT.

2. Chú trọng hoàn thiện hệ thống quản lý, chỉ đạo GDDT ở các huyện/thành phố có đông học sinh DTTS, đảm bảo sở GDDT phải có bộ phận đầu mối quản lý, chỉ đạo về giáo dục dân tộc của địa phương.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về GDDT của địa phương theo các cấp học và theo từng DTTS. Thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo, đáp ứng có chất lượng, kịp thời các văn bản chỉ đạo về giáo dục dân tộc của Bộ GDDT.

4. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục vùng DTTS, MN: về số lượng, chất lượng cơ cấu đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; cơ sở vật chất thiết bị của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông vùng DTTS, MN, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; việc dạy học tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS; dạy học ngoại ngữ và giáo dục văn hóa dân tộc trong các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn.

5. Kiểm tra, đánh giá các trường PTDTNT về quản lý các hoạt động giáo dục, thực hiện quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình, đảm bảo sự tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

IV. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC DÂN TỘC

1. Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền về các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Bộ Giáo dục Đào tạo về đổi mới giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

mới; các chủ trương, chính sách mới về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, MN.

2. Chủ động, kịp thời xử lý các vấn đề truyền thông liên quan đến giáo dục dân tộc của địa phương.

3. Phối hợp cung cấp thông tin với cơ quan báo chí địa phương về các nội dung mang tính thời sự, đột xuất nhằm định hướng tốt dư luận.

4. Tăng cường truyền thông rộng rãi những tấm gương người tốt, việc tốt, biểu dương những nỗ lực của cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh nhằm khích lệ, động viên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong ngành giáo dục và xã hội.

5. Nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền cho cán bộ quản lý, giáo viên về những kết quả đã đạt được để tạo được sự đồng thuận, ủng hộ của xã hội về các Chính sách, Chủ trương đổi mới GDDT.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng phòng GDDT các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc một cách cụ thể, phù hợp thực tiễn địa phương.

2. Hiệu trưởng các trường PTDTNT, các trường THPT, Trung tâm GDTX tỉnh, các trung tâm GDNN-GDTX xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của nhà trường.

3. Các đơn vị chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định tại Kế hoạch thời gian năm học và các văn bản hướng dẫn sơ kết, tổng kết nhiệm vụ năm học 2023-2024, đối với giáo dục dân tộc của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về Sở GDDT (qua Phòng Nghiệp vụ 1) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Giáo dục dân tộc (để báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở;
- Cổng Thông tin điện tử Sở GDDT;
- Lưu: VT, NV1.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Ngọc Thạch